



FINAL EXAM COURSE RESULT



ACADEMIC YEAR: 2018-2019

BLOCK: 13

CLASS: 16BSM

COURSE: **Business Government& Relations**

EXAM DATE:

CODE: **MGT353**

EXAM ROOM:

TIME:

No	HCMUS ID	KEUKA ID	FULL NAME	No OF PAGE	STUDENT'S SIGNATURE	FINAL EXAM SCORE	LETTER SCORE	NOTE
1	1658001	0378379	ĐÀO VŨ PHI ANH					
2	1658002	0378451	LÊ NGUYỄN QUỲNH ANH					
3	1658003	0378455	NGUYỄN QUỐC DŨNG					
4	1658004	0378456	NGUYỄN HOÀI DUY					
5	1658006	0378452	LÊ THANH HỒNG					
6	1658007	0378458	NGUYỄN QUANG KHẢI					
7	1658008	0378453	LÊ NGUYỄN ANH KHUÊ					
8	1658009	0378380	ĐỖ YẾN LINH					
9	1658011	0378467	TRẦN LÂM THÙY LINH					
10	1658012	0378454	LÊ HỒ MINH MẶN					
11	1658013	0378468	VÕ TÚ MINH					
12	1658014	0378460	NGUYỄN ĐẠNG THU NGÂN					
13	1658015	0378469	VÕ NGỌC MỸ NGÂN					
14	1658017	0378462	NGUYỄN PHÚC MINH QUÂN					
15	1658018	0378463	NGUYỄN THÁI SƠN					
16	1658019	0378450	HUỶNH NGUYỄN YẾN THANH					
17	1658020	0378470	VƯƠNG NGUYỄN HOÀNG TRANG					
18	1658021	0378465	NGUYỄN TRỊNH KIÊN TRƯỜNG					
19	1658022	0378449	HỒ TRẦN KHUÊ TÚ					



FINAL EXAM COURSE RESULT



ACADEMIC YEAR: **2018-2019**

BLOCK: **13**

CLASS: **16BSM**

COURSE: **Business Government& Relations**

EXAM DATE:

CODE: **MGT353**

EXAM ROOM:

TIME:

No	HCMUS ID	KEUKA ID	FULL NAME	No OF PAGE	STUDENT'S SIGNATURE	FINAL EXAM SCORE	LETTER SCORE	NOTE
20	1658023	0378466	TẠ MINH TUẤN					
21	1658025	0381676	ĐINH VIỆT MINH					
22	1458004	0362715	PHAN HÀ VÂN ANH					
23	1458015	0362707	NGUYỄN QUAN HUY					
24	1758002	0385742	VÕ NGUYỄN HOÀNG ANH					

HCM City,2018

Exam proctor 1:

Lecturer

(Sign & Write full name)

Exam proctor 2: